**Tiết 21 BÀI 10: THỰC HÀNH: VẼ SƠ ĐỒ THỂ HIỆN CÁC THẾ MẠNH VỀ TỰ NHIÊN ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau bài học này, HS sẽ:* Vẽ sơ đồ tư duy thể hiện các thế mạnh về tự nhiên để phát triển kinh tế - xã hội của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

***-*** *Giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

*- Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: Thu thập được các thông tin về các thế mạnh về tự nhiên để phát triển kinh tế - xã hội của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ và vẽ được sơ đồ tư duy.

- Năng lực tìm hiểu địa lí: Khai thác kênh chữ trong SGK trang 166

- Năng lực vận dụng tri thức địa lí giải quyết một số vấn đề thực tiễn: Thu thập được các thông tin về về các thế mạnh về tự nhiên để phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương em đang sinh sống hoặc địa phương khác mà em quan tâm.

**3. Phẩm chất:** Có ý thức tìm hiểu và sẵn sàng tham gia các hoạt động học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Thông tin, tư liệu do GV sưu tầm về nội dung bài học *Thực hành: Vẽ sơ đồ thể hiện các thế mạnh về tự nhiên để phát triển kinh tế - xã hội của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ*

- Máy chiếu, bảng phụ.

**2. Đối với học sinh**

- SGK, SBT *Lịch sử và Địa lí 9* *– Chân trời sáng tạo (phần Địa lí).*

- Sưu tầm trên sách, báo, internet thông tin, tư liệu về nội dung bài học *Thực hành: Vẽ sơ đồ thể hiện các thế mạnh về tự nhiên để phát triển kinh tế - xã hội của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.*

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1.** **Hoạt động 1. Khởi động**

**a. Mục tiêu:**

- Cung cấp thông tin, tạo kết nối giữa kiến thức của HS với nội dung bài học.

- Tạo hứng thú, kích thích tò mò của HS.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức trò chơi cho HS, GV nêu luật chơi:

+ Tên trò chơi: “Đi tìm địa danh”

+ HS quan sát một số hình ảnh và tìm địa danh trong Bản đồ tự nhiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- GV trình chiếu hình ảnh

|  |  |
| --- | --- |
| Hà Nội - Sapa - Fansipan | Vitracotour | Lý do vịnh Hạ Long xứng đáng vào top điểm du lịch tuyệt nhất thế giới 2024  - Vietnam.vn |
| *Hình 1:……………………………………….* | *Hình 2:……………………………………….* |
| Tam Đảo, điểm du lịch trên mây đang bị 'bức tử' | HÀ NỘI - MÙ CANG CHẢI MÙA LÚA CHÍN 2N1D - FOCUS ASIA TRAVEL |
| *Hình 3:……………………………………….* | *Hình 4:……………………………………….* |

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS dựa vào kiến thức đã học và hiểu biết của bản thân trả lời câu hỏi.

- Các HS còn lại trong lớp cổ vũ bạn.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời HS xung phong trả lời.

- Nếu trả lời sai, GV tiếp tục mời HS còn lại đưa ra đáp án.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, chốt đáp án:

|  |  |
| --- | --- |
| *Hình 1: Sa Pa* | *Hình 2: Vịnh Hạ Long* |
| *Hình 3: Tam Đảo* | *Hình 4: Mù Cang Chải* |

- GV dẫn dắt HS vào bài học

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới.**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học, HS vẽ sơ đồ thể hiện các thế mạnh về tự nhiên để phát triển kinh tế - xã hội của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

**b. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu HS: *Vẽ sơ đồ tư duy trên giấy A0 thể hiện các thế mạnh về tự nhiên để phát triển kinh tế - xã hội của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.*+ Tìm kiếm thông tin: HS thực hiện tìm kiếm qua Bài 9 trong SGK Lịch sử và Địa lí 9 (phần Địa lý) – bộ sách Chân trời sáng tạo, sách, báo, tạp chí, internet,…+ Xử lí thông tin:* Chọn lọc tư liệu từ những thông tin tìm kiếm được
* Sắp xếp, xử lí các thông tin vừa tìm kiếm được cho phù hợp với sơ đồ thể hiện các thế mạnh về tự nhiên để phát triển kinh tế - xã hội của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

+ Vẽ sơ đồ tư duy trên giấy A0 thể các hiện mạnh về tự nhiên để phát triển kinh tế - xã hội của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.**Bước 2: HS thực hiện xử lí thông tin**- HS tìm kiếm thông tin, sắp xếp các trung tâm cho phù hợp với nhiệm vụ được giao.- Vẽ sơ đồ tư duy.**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**- HS trình bày sơ đồ tư duy của mình.- GV quan sát, hướng dẫn, giúp đỡ HS.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV kiểm tra sự phù hợp, chính xác các thông tin mà HS tìm được.- GV chuẩn kiến thức. | ***Vẽ sơ đồ về thế mạnh về tự nhiên để phát triển kinh tế - xã hội của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.***Kết quả *Sơ đồ tư duy*  |

**3. Hoạt động 3. Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS củng cố kiến thức đã học về *Vẽ sơ đồ thể hiện các thế mạnh về tự nhiên để phát triển kinh tế - xã hội của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ*

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS làm *Phiếu bài tập*, trả lời nhanh một số câu hỏi trắc nghiệm tổng kết bài học *Vẽ sơ đồ thể hiện các thế mạnh về tự nhiên để phát triển kinh tế - xã hội của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ*

- GV phát Phiếu bài tập cho HS cả lớp thực hiện trong thời gian 10 phút:

**PHIẾU BÀI TẬP ĐỊA LÍ 9 - BÀI 10**

*Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:*

**Câu 1:** Phía Tây vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ giáp với

|  |  |
| --- | --- |
| A. Trung Quốc. | B. Bắc Trung Bộ. |
| C. Lào. | D. Vịnh Bắc Bộ. |

**Câu 2:** Thế mạnh về địa hình để phát triển kinh tế - xã hội của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ là

A. Khí hậu nhiệt đới ẩm có mùa đông lạnh, phân hóa đa dạng, thuận lợi để phát triển cây dược liệu, cây ăn quả ôn đới và cận nhiệt.

B. Địa hình đồi núi xen kẽ những cánh đồng thung lũng bằng phẳng, thuận lợi phát triển các vùng chuyên canh cây công nghiệp, xây dựng các khu công nghiệp và đô thị.

C. Tiềm năng thuỷ điện trên các sông lớn, đặc biệt ở sông Đà.

D. Tài nguyên rừng khá giàu có, vùng có tỉ lệ che phủ rừng cao nhất cả nước, trong rừng còn nhiều lâm sản quý và các loài chim thú.

**Câu 3:** Đâu **không** phải thế mạnh kinh tế của tiểu vùng Đông Bắc?

A. Phát triển nhiệt điện (Uông Bí).

B. Khai thác khoáng sản như than, sắt, chì, kẽm,...

C. Trồng rừng, cây công nghiệp, dược liệu.

D. Phát triển thủy điện Hòa Bình, thủy điện Sơn La trên sông Đà.

**Câu 4:** Đâu **không** phải thế mạnh kinh tế của tiểu vùng Tây Bắc?

A. Phát triển du lịch sinh thái Sa Pa, hồ Ba Bể.

B. Phát triển thủy điện Hòa Bình, thủy điện Sơn La trên sông Đà.

C. Trồng rừng, cây công nghiệp lâu năm.

D. Chăn nuôi gia súc trên cao nguyên Mộc Châu.

**Câu 5:** Sự khác nhau về tài nguyên khoáng sản giữa Đông Bắc và Tây Bắc là

A. Đông Bắc chủ yếu là than đá; Tây Bắc chủ yếu là apatit, đồng, chì, kẽm.

B. Đông Bắc có cả kim loại đen, màu và nhiên liệu; Tây Bắc chủ yếu là kim loại màu.

C. Đông Bắc có nhiều quặng sắt; Tây Bắc lại rất giàu quặng titan và đất hiếm.

D. Đông Bắc phong phú và đa dạng, nhưng khó khăn trong khai thác; Tây Bắc (ngược lại).

**Câu 6:** Ngành công nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản phát triển mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ do

A. Đây là mặt hàng chiếm tỉ trọng cao nhất trong cơ cấu hàng xuất khẩu của cả nước.

B. Là nơi có nhà máy luyện kim lớn nhất cả nước.

C. Là nơi thu hút mạnh nguồn vốn đầu tư nước ngoài trong khai thác và chế biến khoáng sản.

D. Có nhiều mỏ khoáng sản với trữ lượng và giá trị kinh tế cao đang được khai thác.

D. vai trò của trung tâm công nghiệp.

**Câu 7:** Tại sao Trung du và miền núi Bắc Bộ có thế mạnh về thuỷ điện?

A. Sông suối dài, nhiều nước quanh năm.

B. Sông có độ dốc lớn, nguồn nước dồi dào.

C. Có nhiều hồ tự nhiên để tích trữ nước.

D. Có khí hậu nóng ẩm, mưa quanh năm.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành *Phiếu bài tập.*

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện 1 – 2 HS lần lượt đọc đáp án đúng.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đọc đáp án khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
| **Đáp án** | **C** | **B** | **D** | **A** | **B** | **D** | **B** |

**4. Hoạt động 4. Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:

- Củng cố kiến thức đã học về *Thực hành: Vẽ sơ đồ thể hiện các thế mạnh về tự nhiên để phát triển kinh tế - xã hội của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.*

- Liên hệ, vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, thực hiện nhiệm vụ: HS hoàn thành bảng *Sơ đồ thể hiện các thế mạnh về tự nhiên để phát triển kinh tế - xã hội của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS vận dụng kiến thức đã học, dựa vào Hình 6.1 và sưu tầm thêm thông tin trên sách, báo, internet để hoàn thành nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

HS báo cáo sản phẩm vào tiết học sau.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét, đánh giá, kết thúc tiết học.

**Tiêu chí đánh giá sơ đồ tư duy thể hiện các thế mạnh về tự nhiên để phát triển kinh tế - xã hội của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Tốt** | **Khá** | **Đạt** |
| **Nội dung** | - Thể hiện các thế mạnh tự nhiên để phát triển kinh tế - xã hội của vùng.- Có ít nhất 3 số liệu minh chứng.- Thông tin ngắn gọn, có chọn lọc. | - Thể hiện các thế mạnh tự nhiên để phát triển kinh tế - xã hội của vùng.- Có 1- 2 số liệu minh chứng.- Thông tin ngắn gọn. | - Thể hiện các thế mạnh tự nhiên để phát triển kinh tế - xã hội của vùng.- Không có số liệu minh chứng.- Thông tin trích xuất chính xác từ tài liệu nhưng còn dài dòng. |
| **Bố cục thẩm mĩ** | - Có các nhánh cân đối.- Có nhiều tầng kiến trúc.- Chữ viết rõ ràng, dễ đọc..- Có hình vẽ, biểu tượng minh họa sinh động cho nội dung tương ứng. | - Có các nhánh cân đối- Có nhiều tầng kiến trúc- Chữ viết còn khó đọc, có bôi xóa.- Có hình vẽ, biểu tượng minh họa sinh động cho nội dung tương ứng. | - Có các nhánh cân đối- Có nhiều tầng kiến trúc- Chữ viết khó đọc, bôi xóa nhiều.- Không có hình vẽ, biểu tượng minh họa sinh động cho nội dung tương ứng. |

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ôn lại kiến thức đã học: *Thực hành: Vẽ sơ đồ thể hiện các thế mạnh về tự nhiên để phát triển kinh tế - xã hội của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.*

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung *Bài 11: Vùng đồng bằng sông Hồng*